

Số: 582/BC-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến
dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao,
Luật Du lịch, Luật Thư viện, Luật Điện ảnh, Luật Di sản văn hóa,
Luật Quảng cáo, Luật Báo chí**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, Luật Du lịch, Luật Thư viện, Luật Điện ảnh, Luật Di sản văn hóa, Luật Quảng cáo, Luật Báo chí (sau đây gọi là dự thảo Luật). Kết quả rà soát như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Mục đích, yêu cầu rà soát

a) Mục đích rà soát

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm đánh giá mức độ phù hợp, thống nhất, đồng bộ giữa dự thảo Luật với Hiến pháp, các luật hiện hành và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong các lĩnh vực thể dục, thể thao, du lịch, thư viện, điện ảnh, di sản văn hóa, quảng cáo và báo chí; kịp thời phát hiện các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, trùng lặp hoặc không còn phù hợp để đề xuất phương án xử lý.

- Hoạt động rà soát góp phần xác định rõ cơ sở pháp lý của việc xây dựng Luật. Đồng thời rà soát để đánh giá mức độ phù hợp của dự thảo Luật với thực tiễn thi hành pháp luật, kịp thời phát hiện các quy định có thể phát sinh vướng mắc, khó khăn trong tổ chức thực hiện; qua đó đề xuất hoàn thiện nội dung dự thảo Luật theo hướng rõ ràng, minh bạch, dễ áp dụng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

b) Yêu cầu rà soát

- Việc rà soát cần được tiến hành một cách toàn diện, khách quan, khoa học, kỹ lưỡng và có hệ thống; đồng thời tập trung trọng tâm vào các nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Luật để bảo đảm tính hiệu quả và sát thực tiễn.

- Quá trình rà soát phải làm rõ những nội dung còn phù hợp, những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không còn phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Trên cơ sở đó, xác định rõ sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Luật Thể dục, thể thao, Luật Du lịch, Luật Thư viện, Luật Điện ảnh, Luật Di sản văn hóa, Luật Quảng cáo, Luật Báo chí.

- Việc rà soát phải bảo đảm khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực trạng hệ thống pháp luật và thực tiễn thi hành. Việc rà soát phải gắn với thực tiễn tổ chức thi hành các Luật trong thời gian qua, phản ánh đúng tình hình triển khai, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quản lý nhà nước. Đây là cơ sở đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định phù hợp, đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển văn hóa, thể thao và du lịch.

- Kết quả rà soát cần được tổng hợp đầy đủ, có phân loại, phân tích và đánh giá cụ thể đối với từng nhóm vấn đề, phục vụ trực tiếp cho việc xây dựng dự án Luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

a) Phạm vi rà soát

Rà soát toàn bộ các quy định liên quan dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, Luật Du lịch, Luật Thư viện, Luật Điện ảnh, Luật Di sản văn hóa, Luật Quảng cáo, Luật Báo chí.

b) Nội dung rà soát

Rà soát tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật: Rà soát mức độ phù hợp của các quy định trong dự thảo Luật với Hiến pháp năm 2013; sự thống nhất, đồng bộ giữa dự thảo Luật với các luật có liên quan, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, nghị định của Chính phủ và văn bản quy phạm pháp luật khác đang còn hiệu lực trong các lĩnh vực thể dục, thể thao, du lịch, thư viện, điện ảnh, di sản văn hóa, quảng cáo và báo chí.

c) Đối tượng rà soát

Các văn bản quy phạm pháp luật, gồm: các luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và một số nghị định của Chính phủ có liên quan đến thể dục, thể thao, du lịch, thư viện, điện ảnh, di sản văn hóa, quảng cáo và báo chí.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

- Qua rà soát, ngoài Hiến pháp năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 203/2025/QH15), có 22 luật, nghị quyết; 03 nghị định có liên quan đến các quy định tại dự thảo Luật, cụ thể:

+ Các luật gồm:

(1) Luật Bảo vệ sức khỏe Nhân dân số 21-LCT/HĐNN8.

(2) Luật Thương mại số 36/2005/QH11.

(3) Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài số 33/2009/QH12 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 19/2017/QH14; Luật số 08/2026/QH16).

(4) Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 75/2025/QH15).

(5) Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 (được sửa đổi, bổ sung bởi

Luật số 62/2025/QH15).

(6) Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15).

(7) Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15).

(8) Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15).

(9) Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15.

(10) Luật Nhà ở số 27/2023/QH15.

(11) Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15.

(12) Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15.

(13) Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

(14) Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.

(15) Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15.

(16) Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15.

(17) Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15.

(18) Luật Xây dựng số 135/2025/QH15.

(19) Luật Đầu tư số 143/2025/QH15.

(20) Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15.

(21) Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

(22) Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam.

+ Các nghị định gồm:

(1) Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

(2) Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

(3) Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

- Về cơ bản, các quy định của dự thảo Luật bảo đảm hợp hiến, hợp pháp và thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành:

+ Về tính hợp hiến, các nội dung sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Luật không làm phát sinh hạn chế mới đối với quyền con người, quyền công dân; không

xâm phạm quyền tự do kinh doanh, quyền tiếp cận dịch vụ công, quyền học tập, quyền sáng tạo văn hóa - nghệ thuật theo Hiến pháp năm 2013. Các quy định chủ yếu mang tính quản lý nhà nước, tổ chức thực thi, phân cấp thẩm quyền, cải cách thủ tục hành chính hoặc định hướng chính sách phát triển bền vững; phù hợp với vai trò kiến tạo, điều tiết của Nhà nước và nguyên tắc kiểm soát quyền lực nhà nước được Hiến pháp ghi nhận.

+ Về tính hợp pháp, toàn bộ nội dung sửa đổi, bổ sung đều thuộc thẩm quyền lập pháp của Quốc hội; không vượt quá phạm vi điều chỉnh của luật; không ủy quyền lập pháp trái thẩm quyền. Các quy định về điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính, thẩm quyền quyết định, công nhận, cấp phép được đặt ra đúng đối tượng, đúng hình thức pháp lý, phù hợp với Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giao dịch điện tử, Luật Chuyển đổi số và các luật có liên quan.

+ Về tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, dự thảo Luật bảo đảm không tạo ra mâu thuẫn, chồng chéo hoặc xung đột pháp lý với các luật hiện hành; đồng thời thể hiện rõ xu hướng hoàn thiện thể chế theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Nhiều quy định được thiết kế theo hướng tăng cường hậu kiểm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số, bảo đảm thống nhất với pháp luật về cải cách thủ tục hành chính, giao dịch điện tử và quản lý dữ liệu.

III. KẾT LUẬN

Kết quả rà soát cho thấy dự thảo Luật có cơ sở pháp lý vững chắc, phù hợp với Hiến pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền ban hành, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, không phát sinh vấn đề pháp lý lớn cần xử lý, đủ điều kiện để tiếp tục hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo)

Trên đây là Báo cáo kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, Luật Du lịch, Luật Thư viện, Luật Điện ảnh, Luật Di sản văn hóa, Luật Quảng cáo, Luật Báo chí, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng báo cáo.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Chính phủ (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng CP Phạm Thị Thanh Trà (để b/c);
- Bộ trưởng Lâm Thị Phương Thanh (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC, TT(15).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trịnh Thị Thủy